

SỞ Y TẾ BẾN TRE
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN MỎ CÀY BẮC

Số: 115 /TB-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Mỏ Cày Bắc, ngày 24 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về nhu cầu mua sắm và mời chào
Giá vắc xin dịch vụ năm 2025 cho Trung tâm Y tế.**

Kính gửi: Các đơn vị/ nhà cung cấp.

Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc đang có nhu cầu mua sắm vắc xin dịch vụ năm 2025 để phục vụ tiêm ngừa cho người dân (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp các mặt hàng này tham khảo báo giá về Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc.

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ CÓ NHU CẦU MUA SẮM:

1. Đơn vị nhu cầu mua sắm: Trung tâm y tế huyện Mỏ Cày Bắc

Địa chỉ: Khu phố Phước Hậu, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ds Nguyễn Hạnh Cẩm Thi - Trưởng khoa Dược-TTB-VTYT.

Số điện thoại: 0975 155 340. Email: thiduocmcb@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận bằng giấy tại địa chỉ: Khoa Dược - Trung tâm y tế huyện Mỏ Cày Bắc, Khu phố Phước Hậu, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Tiếp nhận file mềm qua địa chỉ email: thiduocmcb@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 9h00 phút ngày 25 tháng 02 năm 2025 đến trước 16h30 phút ngày 12 tháng 03 năm 2025.

Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày(ngày kết thúc nhận báo giá là 12/03/2025).

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ:

1. Các đơn vị, nhà cung cấp quan tâm lập báo giá đầy đủ thông tin theo Phụ lục 1 “Bảng báo giá” đính kèm thông báo này.

- Báo giá được xem là hợp lệ khi có đủ thông tin và chữ ký đầy đủ của đơn vị/ nhà cung cấp.

- Hồ sơ kèm theo báo giá gồm:

+ Giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị/ nhà cung cấp.

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Vắc xin sinh phẩm của đơn vị/ nhà cung cấp.

+ Hợp đồng tương tự hoặc hóa đơn bán hàng của đơn vị/ nhà cung cấp đã cung ứng vắc xin sinh phẩm cho các cơ sở y tế.

2. Danh mục hàng hóa cụ thể tại *Phụ lục 02 đính kèm*

Địa điểm cung cấp: tại kho của khoa Dược-TTB-VTTYT; Trung tâm y tế huyện Mỏ Cày Bắc, Khu phố Phước Hậu, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản: Theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng trong vòng tối đa 03 ngày kể từ khi khoa Dược đặt hàng.

Yêu cầu các đơn vị/ nhà cung cấp gửi “ Bảng báo giá” theo mẫu Trung tâm Y tế yêu cầu tại phụ lục 1.

Ngoài bì thư ghi chú cụ thể : “Báo giá vắc xin dịch vụ năm 2025 cho Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc.”

Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của các đơn vị/ nhà cung cấp tại Việt Nam.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hệ thống mạng đầu thầu QG;
- Công thông tin TTYT huyện Mỏ Cày Bắc;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Hồ Văn Quý



PHỤ LỤC 1

X Kèm theo Thông báo số 115 /TB-TTYT ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm Y tế)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc

Trên cơ sở yêu cầu báo giá theo Thông báo chào giá số / TB-TTYT của Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ/văn phòng đại diện/ trụ sở chính của đơn vị / nhà cung cấp, số điện thoại, email) báo giá cho các mặt hàng như sau:

1. Báo giá cho các mặt hàng vắc xin dịch vụ:

STT	Tên Vắc xin	Hoạt chất	Nồng độ - hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Quy cách đóng gói - Dạng trình bày	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số ĐK hoặc GPNK	Nhóm TCKT	Số lượng dự kiến	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền dự kiến	Giá kê khai	Ghi chú

TỔNG CỘNGKHOAN

2. Báo giá này có hiệu lực : tối thiểu 60 ngày, kể từ ngày thời gian kết thúc nhận báo giá.

* Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

* Giá trị của vắc xin nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá

*Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng..... năm
Đại diện hợp pháp của đơn vị/ nhà cung cấp
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên đầy đủ)

PHỤ LỤC 2 **DANH MỤC VẮC XIN DỊCH VỤ NĂM 2025 CHO TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỎ CÀY BẮC**

(Kèm theo Thông báo số: 115 /TB-TTYT ngày 14 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Y tế)



STT	Tên Vắc xin	Hoạt chất	Nồng độ - hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Quy cách đóng gói - Dạng trình bày	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm TCKT	Số lượng dự kiến	Ghi chú
1	INFLUVAC TETRA Vắc xin phòng cúm mùa (4 chủng) (dành cho người lớn và trẻ em từ 6 tháng tuổi trở lên)	Mỗi 0,5ml vắc xin chứa: A/Darwin/9/2021(H3N2)-like strain (A/Darwin/9/2021,SAN-010) 15mcg haemagglutinin,A/Victoria/4897/2022 (H1N1)pdm09-like strain(A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15mcg haemagglutinin,B/Austria/1359417/2021-like strain (B/Austria/1359417/2021, BVR-26)15mcg haemagglutinin,B/Phuket/3073/2013 -like strain (B/Phuket/3073/2013, wild type) 15mcg haemagglutinin	15 mcg HA/chủng/ 0,5ml/liều	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp hoặc tiêm sâu dưới da	Hộp có 1 xy lanh chứa 0,5ml hỗn dịch.	Bơm tiêm	Abbott Biologicals B.V	Hà Lan	1	3,000	
2	Measles, Mumps and Rubella Vaccine Live, Attenuated (Freeze-Dried)	Mỗi liều vắc xin hoàn nguyên 0,5ml chứa: Virus sởi ≥1000 CCID ₅₀ ; Virus quai bị ≥5000 CCID ₅₀ ; Virus rubella ≥1000 CCID ₅₀	Mỗi lọ đơn liều chứa: Measles Virus NLT 1000CCID ₅₀ ; Mumps Virus NLT 5000CCID ₅₀ ; Rubella Virus NLT 1000CCID ₅₀	Bột đông khô	Tiêm dưới da sâu	Hộp 50 lọ bột đông khô x 1 liều vắc xin và 50 ống dung môi nước cất pha tiêm 0,5ml	Lọ	Serum Institute of India Private Limited	Ấn Độ	5	100	
3	Vắc xin Viêm não Nhật Bản - JEVAX	Vi rút viêm não Nhật Bản chủng Nakayama bất hoạt, tinh khiết - Tương đương 1 đơn vị vắc xin mẫu chuẩn Quốc gia	1ml	Dung dịch tiêm	Tiêm dưới da	Hộp 10 lọ x 1ml	Lọ	Công ty TNHH MTV vắc xin và sinh phẩm số 1 (Vabiotech)	Việt Nam	4	100	
4	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp Gene-HBVAX	Kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B tinh khiết ≈ 20mcg/1ml	20mcg/1ml	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp	Hộp 10 lọ x 1ml	Lọ	Công ty TNHH MTV vắc xin và sinh phẩm số 1 (Vabiotech)	Việt Nam	4	500	
5	Huyết thanh kháng độc tố uốn ván tinh chế (SAT)	Globulin kháng độc tố uốn ván 1500 đvqt	1500đvqt (1500IU)	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp	Hộp 20 ống, hai vi x 1500 đvqt	Ống	Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC)	Việt Nam	4	200	
6	Vắc xin uốn ván hấp phụ (TT)	Giải độc tố uốn ván tinh chế ≥ 40 IU/0,5ml	≥ 40 IU/0,5ml	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp sâu	Hộp 20 ống (0,5ml/ống chứa 1 liều vắc xin)	Ống	Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC)	Việt Nam	4	2,000	

STT	Tên Vắc xin	Hoạt chất	Nồng độ - hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Quy cách đóng gói - Dạng trình bày	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm TCKT	Số lượng dự kiến	Ghi chú
7	QUIMI-HIB	Polysaccharide polyribosylribitolphosphate (PRP) cộng hợp với giải độc tố uốn ván.	10 mcg PRP cộng hợp với (20,8-31,25 mcg) giải độc tố uốn ván/0,5 ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp	Hộp chứa 25 lọ 0,5ml	Lọ	Center for Genetic Engineering and Biotechnology (CIGB)	CuBa	5	2,000	
8	INDIRAB	Virus đại bất hoạt chủng Pitman Moore, được nhân giống trên tế bào Vero	$\geq 2,5$ IU/0,5ml	Bột đông khô pha tiêm	Tiêm bắp/ tiêm trong da	Hộp 1 lọ bột đông khô đơn liều, 1 ống dung môi hoàn nguyên 0,5ml và 1 xy lanh vô trùng	Lọ	Bharat Biotech International Limited	Ấn Độ	5	4,000	
9	Abhayrab	Virus đại bất hoạt chủng L.Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero	$\geq 2,5$ IU/0,5ml	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm bắp	Hộp đựng 10 lọ vắc xin đơn liều, 10 ống dung môi hoàn nguyên 0,5ml/ ống và 10 xy lanh vô trùng	Lọ	Human Biologicals Institute	Ấn Độ	5	4,000	
10	SPEEDA	Kháng nguyên virus đại tinh chế chủng L-Pasteur PV- 2061 $\geq 2,5$ IU	$\geq 2,5$ IU/ 0,5ml	Bột đông khô pha tiêm	Tiêm bắp	Hộp 5 lọ bột đông khô và 5 ống dung môi nước cất pha tiêm x 0,5ml	Lọ	Liaoning Cheng da Biotechnology Co., Ltd	Trung Quốc	5	1,000	

TỔNG CỘNG 10 KHOẢN

PHỤ LỤC : TIÊU CHÍ LỰA CHỌN DANH MỤC CẦN MUA SẴM VÀ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

I. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN DANH MỤC MUA SẴM

1. Đối với thuốc, vắc xin
 - Thuốc, vắc xin đã được cục quản lý dược cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực.
 - Nồng độ ,hàm lượng:
 - +Thuốc, vắc xin có cùng nồng độ, hàm lượng với thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu có cùng hoạt chất, đường dùng
 - + Thuốc, vắc xin có cùng nồng độ, hàm lượng với thuốc đã được cấp phép lưu hành tại các nước SRA hoặc EMA
 - +Nồng độ và hàm lượng có trong dược thư quốc gia hiện hành.
 - Giá thuốc: Các mặt hàng cùng hoạt chất, nồng độ hoặc hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế của thuốc generic phải đảm bảo nguyên tắc sau đây:
 - +Giá nhóm 1 không cao hơn giá kế hoạch thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu;
 - +Giá nhóm 2, nhóm 3 không cao hơn giá kế hoạch thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu và nhóm 1;
 - + Giá nhóm 4 không cao hơn giá kế hoạch thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu nhóm 1; nhóm 2 sản xuất tại Việt Nam và nhóm 3
 - + Giá nhóm 5 không cao hơn giá kế hoạch thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu; nhóm 1; nhóm 2; nhóm 3 và nhóm 4

2. Đối với thiết bị y tế(Vật tư tiêu hao)

- Thiết bị y tế phải được phép lưu hành tại Việt Nam
- Thiết bị y tế phải phù hợp với dịch vụ kỹ thuật về chi phí và hiệu quả.

II. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

1. Có chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phù hợp với phạm vi hàng hóa sẽ cung ứng.
2. Không đang bị cấm tham gia đấu thầu bởi bất kì chủ đầu tư nào trên cả nước.
3. Có giá chào thấp nhất
4. Trong trường hợp 2 nhà cung cấp có giá chào bằng nhau thì xét ưu đãi theo trình tự sau:
 - Xét ưu đãi theo khoản 18 Điều 131 Nghị định 24/2024/NĐ-CP;
 - Xét ưu đãi cho nhà thầu có nhiều năm hoàn thành hợp đồng với Trung tâm y tế hơn;
 - Xét ưu đãi cho nhà cung cấp đã cung ứng Trung tâm y tế nhanh chóng kịp tiến độ;